

GIẤY XÁC NHẬN HOÀN THÀNH
Việc thực hiện Đề án bảo vệ môi trường chi tiết
Nhà máy may của Công ty Cổ phần Đầu tư An Phát

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 01 tháng 01 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT- BTNMT ngày 16 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về lập, thẩm định, phê duyệt và kiểm tra, xác nhận việc thực hiện đề án bảo vệ môi trường chi tiết; lập và đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản;

Căn cứ Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2013 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết Nhà máy may của Công ty Cổ phần Đầu tư An Phát;

Căn cứ Giấy xác nhận số 2109/GXN-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2014 của UBND tỉnh Bình Định về việc xác nhận hoàn thành việc thực hiện đề án bảo vệ môi trường chi tiết đối với khu A Nhà máy may của Công ty Cổ phần đầu tư An Phát;

Xét Văn bản số 125/CV-AP ngày 11 tháng 6 năm 2015 của Công ty Cổ phần Đầu tư An Phát về việc hoàn thiện nội dung báo cáo kết quả thực hiện Đề án bảo vệ môi trường chi tiết theo yêu cầu của đoàn kiểm tra;

Xét biên bản kiểm tra ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Đoàn kiểm tra được thành lập theo Quyết định số 223/QĐ-STNMT ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 525/TTr-STNMT ngày 09/7/2015,

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH XÁC NHẬN:

Điều 1. Các công trình xử lý chất thải tại Nhà máy may của Công ty Cổ phần Đầu tư An Phát, địa chỉ: Cụm Công nghiệp Tam Quan, Thị trấn Tam Quan, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đã hoàn thành giai đoạn vận hành thử nghiệm và đủ điều kiện đi vào vận hành chính thức.

Các công trình xử lý chất thải bao gồm:

a. Công trình xử lý nước thải sinh hoạt:

- Đối với Khu A:

Nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý bằng công nghệ sinh học với công suất $50\text{m}^3/\text{ngày}$. Nước thải sau xử lý đạt QCVN 14:2018/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt, cột B với $K = 1,0$ trước khi thải ra suối Bờ Tre.

Sơ đồ công nghệ xử lý nước thải:

Nước thải $\rightarrow$ Song chắn rác $\rightarrow$ Bể gom, điều hòa $\rightarrow$ Bể sinh học kỵ khí $\rightarrow$ Bể sinh học hiếu khí $\rightarrow$ Bể lắng $\rightarrow$ Bể khử trùng $\rightarrow$ thải ra nguồn tiếp nhận.

- Đối với Khu B:

Nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý bằng công nghệ sinh học với công suất $100\text{m}^3/\text{ngày}$. Nước thải sau xử lý đạt QCVN 14:2018/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt, cột B với $K = 1,0$ trước khi thải ra suối Bờ Tre.

Sơ đồ công nghệ xử lý nước thải:

Nước thải $\rightarrow$ Song chắn rác $\rightarrow$ Bể gom, điều hòa $\rightarrow$ Bể sinh học kỵ khí $\rightarrow$ Bể sinh học thiếu khí $\rightarrow$ Bể sinh học hiếu khí $\rightarrow$ Bể lắng $\rightarrow$ Bể khử trùng $\rightarrow$ thải ra nguồn tiếp nhận.

b. Công trình xử lý nước mưa chảy tràn:

Nước mưa chảy tràn được thu gom bằng hệ thống mương kín có nắp đan, sau đó được đầu nối vào cống thoát nước mặt.

c. Công trình xử lý khí thải:

- Đối với Khu A và Khu B:

Khí thải phát sinh được thu gom bằng quạt hút và đưa vào thiết bị xử lý khí thải dạng cyclon. Khí thải sau xử lý đạt QCVN 19:2009/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ trước khi thải ra môi trường, tại cột B với hệ số $K_p = 1,0$ và $K_v = 1,0$.

Sơ đồ công nghệ xử lý khí thải:

Khí thải $\rightarrow$ Quạt hút $\rightarrow$ Cyclon $\rightarrow$ Ống khói $\rightarrow$ thải ra môi trường.

d. Biện pháp xử lý chất thải rắn:

- Chất thải rắn sản xuất: thu gom và tập kết về kho lưu chứa tại khu A và B của nhà máy. Định kỳ hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển và xử lý theo quy định.

- Chất thải sinh hoạt: thu gom, tập kết về khu vực lưu chứa và định kỳ hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Chất thải nguy hại: thu gom, dán nhãn và lưu chứa trong nhà kho riêng tại khu A của Nhà máy.

Điều 2. Công ty Cổ phần Đầu tư An Phát có trách nhiệm:

a. Việc vận hành công trình trong thực tế tại Khu A, Khu B phải tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định hiện hành.

b. Trong quá trình vận hành nếu có sự cố và các tình huống bất lợi xảy ra làm ô nhiễm môi trường, cơ sở phải chủ động xử lý, khắc phục ngay và có báo cáo ngay cho cơ quan lý nhà nước về bảo vệ môi trường và các cơ quan nhà nước có liên quan khác để được hướng dẫn, hỗ trợ.

Điều 3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Giấy xác nhận này có giá trị kể từ ngày ký./k

Nơi nhận:

- Bộ TNMT (đề b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TNMT;
- UBND huyện Hoài Nhơn;
- UBND Thị trấn Tam Quan;
- Công ty Cổ phần Đầu tư An Phát;
- Lưu: VT, K4.(11)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



*** Ngô Đông Hải**